DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3 TẠI QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TEACHING IN THE DIRECTION OF DEVELOPING THE CAPACITY FOR ELEMENTARY STUDENTS IN VIETNAMESE SUBJECT IN THU DUC DISTRICT, HO CHI MINH CITY

LÊ THỊ MỸ DUNG
Trường Tiểu học Linh Tây, quận Thủ Đức, *mydunglemm@gmail.com*

THÔNG TIN

Ngày nhận: 23/9/2018
Ngày nhận lại: 30/9/2018
Duyệt đăng: 15/10/2018
Mã số: TCKH-S03T09-B20-2018
ISSN: 2354 – 0788

Từ khóa:
dạy học, phát triển năng lực, học sinh tiểu học, tiếng Việt lớp 3.

Key words:
teaching, competence development, Primary students, Vietnamese at Grade 3.

TÓM TẮT

Kinh tế tri thức phát triển mạnh đem lại cơ hội phát triển vượt bậc, đồng thời đặt ra những thách thức không nhỏ đối với mỗi quốc gia. Đổi mới giáo dục trở thành nhu cầu cấp thiết và xu thế mang tính toàn cầu. Trong sự đổi mới đó, bậc tiểu học cần được quan tâm hàng đầu vì là cấp học nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân. Bài viết nêu ra thực trạng dạy học và các biện pháp đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 3 ở địa bàn quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

ABSTRACTS

The strong development of the knowledge economic has brought not only a chance but also a challenge to the overwhelming development of each country. The educational renovation has become an essential and whole- world need. In the process, the education of primary level should be got a concern in advanced because of its basic in the system of national education. The article is about the practical situation of teaching and solutions in renovating teaching methods based Competence Development of Vietnamese in Grade 3 at District 9, HCM City.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW với nội dung: Phải chuyển đổi căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong đó nhấn mạnh phát triển phẩm chất và năng lực của người học, biết vận dụng tri thức vào giải quyết những vấn đề của thực tiễn" (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017).

Theo tinh thần của Nghị quyết, ngành giáo dục đang chuẩn bị cho những chuyển biến trong mục tiêu giáo dục phổ thông từ đổi mới

nội dung, chương trình đến phương pháp dạy học và cách đánh giá. Hoà cùng xu thế chung đó, giáo viên tiểu học trên địa bàn quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh những năm gần đây cũng đã cố gắng nâng cao trình độ, mạnh dạn, tích cực trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Tuy nhiên việc áp dụng còn mang tính chất đối phó, chưa thường xuyên và đồng bộ nên hiệu quả chưa cao.

2. NỘI DUNG

2.1. Về dạy học theo định hướng phát triển năng lực

Những thập kỉ gần đây, với sự phát triển mạnh của nền kinh tế tri thức, sự ra đời của nền công nghiệp 4.0 đã đặt ra nhiều thách thức cho ngành giáo dục, đặc biệt là đào tạo nguồn nhân lực. Các hệ thống giáo dục tiên tiến đã áp dụng phương pháp giảng dạy nhằm phát triển năng lực người học thay vì truyền đạt nội dung, kiến thức. Giảng dạy theo năng lực đã và đang là một chủ đề thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu.

Biemiller, A., & Boote, C. chỉ ra rằng giảng dạy từ vựng cho học sinh bậc tiểu học là rất cần thiết, "dạy từ có vận dụng" giúp học sinh nhớ được lượng từ gấp đôi việc dạy thông thường theo hướng chỉ nhận biết mặt chữ (Biemiller, A., & Boote, C., 2006).

Georges Charpak, Cécile Léna (2011) đưa ra phương pháp học tập có tên gọi "Hands-on". Đây là một phương pháp giảng dạy hướng dẫn học sinh học tập bằng cách trực tiếp làm các thí nghiệm với sự giúp đỡ của giáo viên để tìm ra kiến thức sau đó thuyết trình và phản biện. Kết quả là họ học nhanh hơn, nhớ kiến thức lâu hơn, trở nên hợp tác hơn khi chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình học tập, và trên hết, phát triển kỹ năng tự học và khám phá để học các môn khác hiệu quả hơn. Hiện nay phương pháp này được áp dụng khá phổ biến ở Việt Nam trong các trường từ tiểu học đến trung học với tên gọi: phương pháp "Bàn tay nặn bột" (Georges Charpak, Cécile Léna, 2011).

Trình bày lý luận về năng lực và phát triển năng lực học sinh phổ thông; về phương pháp dạy học và đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, là tài liệu với những thành tựu mới về phương pháp dạy học được nhóm tác giả khai thác dựa trên nền tảng của Tâm lý học hiện đại. Nội dung mang tính thực hành cao dựa trên nền tảng của lý thuyết cụ thể và chi tiết, tuy nhiên nó chỉ tập trung vào đối tượng là học sinh phổ thông (cấp 2, cấp 3) (Huỳnh Văn Sơn, Nguyễn Kim Hồng, Nguyễn Thị Diễm My, 2017).

Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể là sự cụ thể hóa của đề án Đổi mới căn bản, toàn diện nội dung chương trình, sách giáo khoa nhằm thực hiện Nghị quyết 29 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Những năm qua, các trường tiểu học đã có nhiều bước tiến, tuy nhiên việc đổi mới chưa đồng đều, còn lúng túng nên hiệu quả chưa cao. Để giúp các trường tiểu học khắc phục những hạn chế và thực hiện tốt việc đổi mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Vụ Giáo dục Tiểu học – Dự án mô hình trường học mới Việt Nam biên soạn cuốn "Tài liệu đổi mới hoạt động trường tiểu học". Tài liệu được biên soạn dưới hình thức hỏi – đáp về các nội dung đổi mới hoạt động trong trường tiểu học (Phạm Ngọc Định, 2016).

Ở Việt Nam, vấn đề dạy học theo hướng tiếp cận năng lực sớm được đưa vào nguyên lý giáo dục trong nhà trường với phương châm học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và xã hội. Tuy nhiên cho đến nay, việc dạy học vẫn còn nặng về kiến thức, xa rời thực tế. Việc đổi mới chỉ mới được chuyển mình trong những năm gần đây nên dạy học theo định hướng phát triển năng lực ở tiểu học còn khá mới mẻ chưa thu hút được sự quan tâm của

nhiều nhà nghiên cứu.

2.2. Các khái niệm cơ bản

2.2.1. Năng lực

Theo Từ điển tiếng Việt, "năng lực" gồm hai nghĩa: "khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó" và "phẩm chất tâm lý và sinh lý tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao" (Hoàng Phê, 2016, tr 836).

Trong lĩnh vực giáo dục, Denyse Tremblay cho rằng năng lực là "khả năng hành động, thành công và tiến bộ dựa vào việc huy động và sử dụng hiệu quả tổng hợp các nguồn lực để đối mặt với các tình huống trong cuộc sống" (Denyse, Tr., 2002, tr.5).

Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể trong chương trình giáo dục phổ thông mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng xếp năng lực vào phạm trù hoạt động khi giải thích: "năng lực là sự huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí… để thực hiện một loại công việc trong bối cảnh nhất định (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017, tr.5).

Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, người nghiên cứu nhận thấy khái niệm về năng lực của tác giả Nguyễn Công Khanh là phù hợp: "Năng lực là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ và vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ học tập, giải quyết hiệu quả những vấn đề đặt ra trong cuộc sống" (Nguyễn Công Khanh, 2004). Từ khái niệm trên cho thấy kiến thức, kỹ năng và thái độ có quan hệ mật thiết với năng lực nhưng không đồng nhất với năng lực.

Để hình thành và phát triển năng lực cần xác định các thành phần và cấu trúc của chúng. Việc mô tả cấu trúc và các thành phần năng lực cũng khác nhau. Cấu trúc chung của năng lực (năng lực hành động) được mô tả là sự kết hợp của 4 năng lực thành phần: Năng lực chuyên môn, năng lực phương pháp, năng lực xã hội và năng lực cá thể (Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường, 2014).

Từ cấu trúc của năng lực cho thấy dạy học định hướng phát triển năng lực không chỉ nhằm mục tiêu phát triển năng lực chuyên môn bao gồm tri thức, kỹ năng chuyên môn mà còn phát triển năng lực phương pháp, năng lực xã hội và năng lực cá thể. Những năng lực này không tách rời nhau mà có mối quan hệ chặt chẽ.

2.2.2. Dạy học

Theo Từ điển tiếng Việt "dạy học" là: "*dạy để nâng cao trình độ văn hóa và phẩm chất đạo đức, theo chương trình nhất định*" (Hoàng Phê, 2016, tr.307).

Quan niệm của Vương Đức Bình về dạy học có thể nói là khá phù hợp với mục tiêu dạy học của nước ta hiện nay: "Dạy học là một quá trình gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước có năng lực tư duy và năng lực hành động với mục đích chiếm lĩnh các giá trị tinh thần, các hiểu biết, các kỹ năng, các giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được để trên cơ sở đó có khả năng giải quyết được các bài toán thực tế đặt ra trong toàn bộ cuộc sống của mỗi người học" (phuongphapdayhoc.blogspot.com).

2.2.3. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực

Việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực được thể hiện qua việc dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Theo tinh thần này, giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập như nhớ lại kiến thức cũ, phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn... Mặt khác, cần tăng cường phối hợp học tập cá thể với học tập hợp tác theo phương châm "tạo điều kiện cho học sinh nghĩ nhiều hơn, làm nhiều hơn và

thảo luận nhiều hơn". Điều đó có nghĩa, mỗi học sinh vừa cố gắng tự lực một cách độc lập, vừa hợp tác chặt chẽ với nhau trong quá trình tiếp cận, phát hiện và tìm tòi kiến thức mới.

Từ những đặc điểm nêu trên có thể đưa ra khái niệm về dạy học theo định hướng phát triển năng lực như sau: "Dạy học theo định hướng phát triển năng lực là quá trình dạy học trong đó nhấn mạnh hoạt động học, vai trò của người học và hướng đến sự phát triển năng lực chung và năng lực chuyên môn của người học".

Dạy học theo định hướng phát triển năng lực đòi hỏi sự khéo léo của giáo viên trong việc áp dụng các phương pháp dạy học phù hợp, cần ưu tiên sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực, sáng tạo và năng lực cho học sinh nhằm tạo ra những hoạt động học tập phong phú, đa dạng với sựu phối hợp của những phương tiện dạy học hiện đại, đa dạng.

3.1. Các phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Việt tại bậc tiểu học

3.3.1. Phương pháp dạy học theo nhóm

Dạy học theo nhóm là phương pháp dạy học trong đó giáo viên tổ chức cho học sinh hình thành các nhóm học tập nhỏ cùng nhau nghiên cứu, trao đổi ý tưởng và giải quyết vấn đề do giáo viên đặt ra. Từ đó giúp học sinh tiếp thu một lượng kiến thức nhất định dựa trên cơ sở hoạt động tích cực của từng cá nhân. Từng thành viên trong nhóm không chỉ chịu trách nhiệm về việc học tập của mình mà còn có trách nhiệm quan tâm đến việc học tập của bạn bè trong nhóm.

Dạy học nhóm nếu được tổ chức tốt sẽ phát huy tính tích cực, tự lực và tinh thần trách nhiệm của học sinh; phát triển năng lực cộng tác làm việc; phát triển năng lực giao tiếp như biết lắng nghe, chấp nhận và phê phán ý kiến người khác, biết trình bày, bảo vệ ý kiến của mình trong nhóm; hỗ trợ quá trình học tập mang tính xã hội; tăng cường sự tự tin cho học sinh; phát triển năng lực phương pháp; dạy học nhóm tạo khả năng dạy học phân hoá; tăng cường kết quả học tập: những nghiên cứu so sánh kết quả học tập của học sinh cho thấy rằng, những trường học đạt kết quả dạy học đặc biệt tốt là những trường có áp dụng và tổ chức tốt hình thức dạy học nhóm. Tuy nhiên, nếu tổ chức và thực hiện kém, việc học nhóm sẽ dẫn đến kết quả ngược lại với những dự định ban đầu.

Dạy học theo nhóm thường được áp dụng để đi sâu, vận dụng, luyện tập, củng cố một chủ đề đã học, nhưng cũng có thể để tìm hiểu một chủ đề mới. Ở mức độ cao, có thể đề ra những nhiệm vụ cho các nhóm học sinh hoàn toàn độc lập xử lý các lĩnh vực đề tài và trình bày kết quả của mình cho những học sinh khác ở dạng bài giảng.

3.3.2. Dạy học giải quyết vấn đề

Tình huống có vấn đề là yếu tố hạt nhân và trọng tâm của phương pháp này. Vấn đề có thể là một sự kiện, một tình huống trong bài học hay một hiện tượng đã và đang diễn ra trong thực tiễn cuộc sống chứa đựng mâu thuẫn cần lý giải. Tình huống có vấn đề là tình huống giáo viên đặt ra cho người học những bài toán nhận thức chứa đựng mâu thuẫn giữa tri thức đã biết với tri thức phải tìm. Đây là động lực, nhân tố kích thích xuất hiện ở người học nhu cầu tìm kiếm thông tin và sử dụng các thao tác của tư duy để tìm lời giải thỏa đáng. Người học tự tìm kiếm thông tin để giải quyết vấn đề dưới sự dẫn dắt, định hướng của giáo viên. Nhiệm vụ giải quyết các tình huống có vấn đề là của người học, học sinh phải động não, sử dụng các thao tác tư duy thông qua việc hoài nghi, dự kiến, tưởng tượng… nhờ đó năng lực tư duy được phát triển.

Phương pháp này có tiến trình từ việc đặt vấn đề cho đến giải quyết, kiểm tra và thể nghiệm vấn đề được chia theo từng bước rõ ràng qua đó học sinh phát huy được tính tích

cực, độc lập và sáng tạo trong học tập thông qua sự hướng dẫn, giúp đỡ, kích thích sự nhận thức cho học sinh từ giáo viên.

Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề tạo điều kiện cho học sinh phát huy được tính chủ động, tính tích cực và sáng tạo, phát triển năng lực nhận thức và năng lực giải quyết vấn đề. Bên cạnh đó phương pháp này còn góp phần tích cực vào việc rèn luyện tư duy phê phán, tư duy sáng tạo cho học sinh. Trong một tiết dạy, có thể sử dụng nhiều phương pháp để đạt được kết quả tối ưu. Tuy nhiên, đối với phương pháp dạy học giải quyết vấn đề thì vấn đề thường được đưa ra khi bắt đầu bài học, đưa học sinh vào tình huống có vấn đề gắn với mục tiêu kiến thức, kỹ năng cần đạt được.

3.3.3. Phương pháp dạy học theo dự án

Dạy học theo dự án là một hình thức dạy học, trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, có tạo ra các sản phẩm có thể giới thiệu. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện. Làm việc nhóm là hình thức cơ bản của dạy học dự án.

Dựa trên cấu trúc của tiến trình phương pháp, người ta có thể chia tiến trình của Dạy học theo dự án làm nhiều giai đoạn khác nhau. Sau đây trình bày một cách phân chia các giai đoạn của dạy hoc theo dự án theo 5 giai đoạn: xác định chủ đề và mục đích của dự án; xây dựng kế hoạch thực hiện, thực hiện dự án; trình bày sản phẩm dự án và cuối cùng là đánh giá dự án.

Dạy học theo dự án giúp gắn lý thuyết với thực hành, tư duy và hành động, nhà trường và xã hội; kích thích động cơ, hứng thú học tập của người học; phát huy tính tự lực, tính trách nhiệm; phát triển khả năng sáng tạo; rèn luyện năng lực giải quyết những vấn đề phức hợp; rèn luyện tính bền bỉ, kiên nhẫn; rèn luyện năng lực cộng tác làm việc; phát triển năng lực đánh giá.

3.3.4. Phương pháp đóng vai

Đóng vai là phương pháp giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành làm thử một số cách ứng xử trong một tình huống đạo đức hoặc pháp luật giả định. Phương pháp đóng vai có thể thực hiện dưới dạng hoạt cảnh tình huống để giới thiệu bài. Phương pháp đóng vai cũng có thể xây dựng thành tiểu phẩm để củng cố bài học. Nghĩa là ở mỗi phần của bài học chúng ta đều có thể sử dụng phương pháp đóng vai tuỳ theo nội dung và mục đích của bài dạy. Đóng vai nhằm phát triển năng lực hành động thông qua sự trải nghiệm của chính bản thân người học và thông qua thông tin phản hồi từ những người quan sát.

Để phương pháp đóng vai thực sự có hiệu quả ta cần tiến hành theo các bước: đầu tiên, giáo viên giới thiệu tình huống, học sinh thảo luận trong tổ xây dựng kịch bản và phân công đóng vai. Sau khi học sinh tập luyện trong nhóm, các em sẽ lên trình bày. Các nhóm khác quan sát, nhận xét. Cứ lần lượt các nhóm lên thể hiện và nhận xét lẫn nhau. Cuối cùng giáo viên sẽ chốt lại, củng cố và khen ngợi.

Phương pháp đóng vai giúp phát triển năng lực giao tiếp, khả năng đồng cảm, khả năng đánh giá, lòng khoan dung, ý thức được quan điểm cá nhân, khắc phục sự nhút nhát của bản thân, phát triển khả năng sáng tạo. Phương pháp này cũng có một số hạn chế nhất định như học sinh phải nắm trước kiến thức và đóng vai theo kịch bản sẵn có nên giảm khả năng sáng tạo.

Trong môn Tiếng Việt ở tiểu học, phương pháp đóng vai thường được sử dụng hiệu quả ở phân môn Tập đọc và Kể chuyện. Sau một số bài tập đọc học sinh được yêu cầu kể lại nội dung của bài. Thay vì để một vài học sinh khá giỏi kể lại một cách đơn thuần giáo viên có thể thiết kế tiết học dưới dạng phân vai kể lại câu chuyện để nhiều em được

tham gia vào câu chuyện và ý nghĩa nhân văn sẽ lan tỏa nhiều hơn.

4. THỰC TRẠNG

Hiện nay, ngành giáo dục đang ráo riết thực hiện nội dung đổi mới giáo dục, với phương châm chuyển từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học, lấy học sinh làm trung tâm. Trong quá trình đổi mới đó giáo viên giữ vị trí quan trọng. Những năm gần đây, việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực được Phòng Giáo dục quận Thủ Đức và Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tập huấn khá nhiều. Trong trường Tiểu học, giáo viên đã triển khai thực hiện những phương pháp dạy học mới, bước đầu thu được những kết quả nhất định.

Tuy nhiên, tính hiệu quả, sự đồng bộ của việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Việt vẫn còn hạn chế. Hiệu phó chuyên môn của một trường Tiểu học cho rằng tỉ lệ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học chỉ khoảng 30% giáo viên toàn trường trong đó vận dụng các phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực chỉ chiếm 5%. Từ đó cho thấy, trong dạy học theo dịnh hướng phát triển năng lực môn Tiếng Việt vẫn còn những khó khăn, trở ngại, vướng mắc.

Về mặt nhận thức, mặc dù đã được chỉ dẫn, quán triệt rất nhiều lần trong các đợt tập huấn, bồi dưỡng nhưng có một bộ phận cán bộ quản lý và thầy cô giáo, nhất là giáo viên lớn tuổi vẫn còn thể hiện rõ sự bảo thủ, trì trệ, hạn chế nhiều trong nhận thức, thiếu kiên trì với cái mới. Phần lớn giáo viên ở các bậc học phổ thông được đào tạo trước đây, chủ yếu tiếp thu và vận dụng theo phương pháp dạy học truyền thống, lấy người thầy làm trung tâm nên thường cung cấp kiến thức, kỹ năng cho học sinh theo cách áp đặt, một chiều. Dạy học theo phương pháp truyền thống có phần nhẹ nhàng, đơn giản, giáo viên ít cần động não, chỉ yếu giảng bài và đọc - chép. Còn thực hiện theo phương pháp dạy học mới yêu cầu giáo viên phải tốn nhiều thời gian, phải vất vả, tìm tòi, sáng tạo rất nhiều trong khâu thiết kế, soạn bài, chuẩn bị, sử dụng nhiều phương án, tình huống sư phạm, chuyên môn để dẫn dắt, gợi mở học sinh tìm hiểu, suy nghĩ, tư duy...

Bên cạnh đó, tính đồng bộ còn hạn chế. Trong các trường tiểu học quận Thủ Đức không thiếu những tấm gương thầy, cô giáo rất tâm huyết, nỗ lực trong việc đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi tiết dạy đều thể hiện tinh thần đổi mới, lấy học sinh làm trung tâm, dùng nhiều hình thức dạy học để dẫn dắt, gợi mở, phát huy năng lực của học sinh. Tuy nhiên, số đông thầy cô khác lại vẫn cứ giậm chân tại chỗ trong hầu hết các tiết dạy. Họ chỉ vận dụng phương pháp dạy học mới khi và chỉ khi có người dự giờ, thao giảng, thi giáo viên dạy giỏi các cấp. Có thể thấy rõ tình trạng này qua hoạt động thực tiễn, đi dự giờ, dự tiết giáo viên dạy giỏi. Điều này dẫn đến hiệu quả, tác động, ảnh hưởng của các phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực còn khá mờ nhạt, chưa hình thành ở các em học sinh nếp làm việc, học tập theo phương pháp mới một cách căn cơ, có lề lối, thường xuyên.

Nhiều cán bộ quản lý, giáo viên dạy Tiếng Việt còn mơ hồ, lúng túng, không hiểu những phương pháp dạy học hiện đại, phát triển năng lực học sinh. Thời gian qua, nhiều nhà trường, giáo viên, mặc dù đã được tập huấn không ít lần, song vẫn loay hoay, mơ hồ về mục tiêu, cách thức thực hiện bài học minh hoạ, sinh hoạt theo chủ đề, dạy học tích hợp đa môn, liên môn, xuyên môn; dạy học theo dự án, phương pháp "bàn tay nặn bột"… là gì. Cho nên, việc thực hiện còn lúng túng thậm chí sai tiêu chí, mục tiêu. Khi được phỏng vấn 15/27 giáo viên đã cho biết rằng không biết dạy học theo dự án được tổ chức như thế nào.

Việc thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị… cũng là một rào cản lớn. Tất nhiên, muốn việc đổi mới phương pháp dạy học đạt

mục tiêu đề ra, không chỉ có đổi mới nội dung, chương trình, đội ngũ thầy cô giáo mà còn phải đầy đủ, đảm bảo, đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Điều đó, nhiều trường vẫn chưa làm được. Phòng ốc còn thiếu. Sĩ số học sinh trong một lớp quá đông, vượt so với qui định từ 5 đến 10 em. Thiết bị phục vụ cho dạy học như máy tính, đèn chiếu...không đầy đủ. Nhiều bài dạy, giáo viên muốn có thêm một số phương tiện, vật dụng, đồ dùng khác thì phải tự bỏ tiền túi ra làm. Trong điều kiện áp lực công việc tại trường học ngày càng nhiều, đồng lương, chế độ còn ít ỏi, kinh phí hỗ trợ của nhà trường hạn chế thì việc đòi hỏi giáo viên tích cực đổi mới là rất khó. Trong 4 trường học được chọn để khảo sát, chỉ có 1 trường có hỗ trợ kinh phí cho giáo viên làm đồ dùng tuy nhiên cũng rất ít (100.000 đồng/ lớp/ học kì).

Về nội dung, chương trình môn Tiếng Việt lớp 3 khá nặng tuy đã được giảm tải song vẫn còn nặng về kiến thức. Áp lực thi cử, thành tích vẫn còn dai dẳng cũng khiến giáo viên "sợ" đổi mới phương pháp dạy học. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc đổi mới phương pháp dạy học gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Bên cạnh đó, hiệu quả của các đợt tập huấn mang lại thường không cao do thời gian tập huấn ít, chưa đi vào thực tế và chiều sâu. Một giáo viên cho rằng: Khi tập huấn hãy cho chúng tôi có thời gian nghiên cứu, tìm tòi. Các nội dung đổi mới cũng cần thực hiện theo quy trình. Chứ việc tập huấn chỉ một, hai ngày thậm chí một buổi làm sao chúng tôi nắm bắt hết nội dung. Chúng tôi đâu phải là những siêu nhân. Giáo viên đi dự nhiều đợt tập huấn, đến khi thực hành, dạy thử 1 tiết, áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại, lại làm không được mấy, vì bài học quá dài, quá nhiều kiến thức, không đủ thời gian để thực hiện.

Có thể nói, sử dụng phương pháp dạy học hiệu quả là yếu tố quan trọng bậc nhất để mục tiêu, chất lượng giáo dục phổ thông đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đáp ứng kỳ vọng của xã hội, đất nước trong bối cảnh hội nhập. Đổi mới phương pháp dạy học đang là vấn đề mang tính cấp thiết trong xu hướng đổi mới giáo dục hiện nay. Đây không phải là vấn đề đơn giản, giải quyết trong một sớm một chiều, cần có một lộ trình nhất định, đặc biệt là nỗ lực, ý chí, từ nhiều phía, các cấp quản lý giáo dục, đội ngũ giáo viên đến đối tượng học sinh.

5. GIẢI PHÁP

Để khắc phục thực trạng nêu trên đồng thời giúp việc vận dụng phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học đạt hiệu quả cao đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, cần triển khai các giải pháp sau:

Thứ nhất, đổi mới nhận thức, trước hết là nhận thức của đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy. Giáo viên cần nhận thức đúng đắn về dạy học theo định hướng phát triển năng lực, đặc biệt là môn Tiếng Việt để tổ chức các hoạt động dạy học và vận dụng các phương pháp dạy học phù hợp giúp học sinh năng động, tự tin, nâng cao năng lực giao tiếp và sử dụng tiếng Việt, cần khắc phục lối tư duy chỉ quan tâm đến dạy chữ, truyền thụ kiến thức đối phó với thi cử, chạy theo thành tích.

Để thực hiện được giải pháp này, bản thân giáo viên cần chủ động tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp. Sự phát triển tư duy, trình độ chuyên môn để tổ chức tiết học và biết cách vận dụng các phương pháp dạy học đạt hiệu quả, học sinh cảm thấy hứng thú và yêu thích môn học. Bên cạnh đó, cấp quản lý nhà trường cần xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh qua các nội dung:

Điều chỉnh cấu trúc nội dung dạy học trong chương trình hiện hành và xây dựng kế hoạch giáo dục mới ở từng môn học, hoạt động giáo dục và của nhà trường.

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Đổi mới quản lý hoạt động dạy học, giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường.

Nâng cao trách nhiệm đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên qua việc tạo điều kiện để giáo viên được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp năng lực chuyên môn; thường xuyên tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp cụm để tạo điều kiện cho giáo viên trong trường, trong cụm được trao đổi, học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

Thứ hai, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính sáng tạo, tích cực, chủ động của người học đồng thời phát triển kỹ năng vận dụng tri thức vào hoạt động thực tiễn. Phát triển năng lực học sinh là mục tiêu hàng đầu được đặt ra hiện nay. Trong đó, năng lực giao tiếp vừa là năng lực chung, vừa là năng lực đặc thù của môn Tiếng Việt. Đây là năng lực quan trọng giúp học sinh học tốt các môn học khác và phát triển bản thân qua hoạt động giao tiếp.

Năng lực và phẩm chất có mối quan hệ mật thiết với nhau, tạo nên sự phát triển toàn diện ở học sinh cả tài lẫn đức. Muốn vậy, đổi mới phương pháp dạy học cần phải tạo môi trường học tập tích cực, chủ động và sáng tạo cho học sinh. Học sinh cần có sự chủ động, tích cực trong hoạt động học tập của bản thân; hỗ trợ tốt với giáo viên để tiết học theo hướng đổi mới do giáo viên tổ chức được thành công từ đó nâng cao năng lực bản thân.

Thứ ba, cần đưa việc thực hiện phương pháp dạy học tích cực vào các tiết học thường xuyên và đưa vào tiêu chí đánh giá cuối năm. Thường xuyên tổ chức đưa giáo viên đi tập huấn thêm về phương pháp dạy học tích cực. Cần đổi mới quy trình và hình thức đánh giá kết quả học tập của học sinh, nên theo quá trình học tập, không chỉ dừng lại ở công đoạn cuối cùng là thi và kiểm tra. Nếu áp dụng cách thức đánh giá học tập theo quá trình, học sinh sẽ tích cực tham gia vào quy trình dạy học và đó cũng là điều thuận lợi cho việc áp dụng phương pháp dạy học mới.

Để áp dụng phương pháp dạy học tích cực có hiệu quả, giáo viên phải thực sự là người tâm huyết với nghề nghiệp và có kiến thức sâu rộng. Mỗi giáo viên phải tự mình ý thức việc tự học, tự rèn không ngừng nâng cao hiểu biết, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ. Người giáo viên thực sự yêu nghề luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn dành tâm sức cho bài giảng. Trước mỗi buổi dạy, tiết dạy cần phải đầu tư nên sử dụng những phương pháp nào cho bài giảng và sau đó tự rút kinh nghiệm, nhằm không ngừng hoàn thiện nghề nghiệp của mình.

6. KẾT LUẬN

Đổi mới dạy học theo định hướng phát triển năng lực phù hợp với yêu cầu và xu thế phát triển của xã hội trong giai đoạn hiện nay. Việc chuyển từ dạy học theo định hướng nội dung sang dạy học theo định hướng phát triển năng lực sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Trong quá trình đổi mới này, giáo viên giữ vai trò quan trọng, là người quyết định sự thành công cho công cuộc cách mạng đổi mới giáo dục. Vì vậy, mỗi giáo viên cần phải không ngừng tìm tòi, học hỏi, đổi mới, sáng tạo để mang lại cho các em học sinh những bài dạy thú vị, bổ ích, tràn đầy những giá trị nhân văn, giúp học sinh biến tri thức thành tình cảm, niềm tin và hành trang để vào đời. Trong đó, cần chú trọng hình thành và phát triển các năng lực giao tiếp, năng lực chung mà cũng là năng lực đặc thù của môn Tiếng Việt để giúp học sinh học tập và thành công hơn trong cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2014), *Lí luận dạy học hiện đại – Cơ sở đổi mới*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Tài liệu hội thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể trong chương trình giáo dục phổ thông mới*.
3. Biemiller, A., & Boote, C. (2006). An effective method for building meaning vocabulary in primary grades. Journal of Educational Psychology, 98(1), 44-62
4. Denyse, Tr. (2002) *The Competency-Based Approach: Helping leaners becomes autonomous*. In Adult Education- A Lifelong Journey.
5. Georges Charpak, Cécile Léna (2011), Georges Charpak, La main à la paate: Les sciences à l'école primaire.
6. Nguyễn Công Khanh (2004), *Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh phổ thông theo cách tiếp cận năng lực*, Hội thảo quốc gia về xây dựng Chương trình giáo dục phổ thông tại Hà Nội.
7. Huỳnh Văn Sơn, Nguyễn Kim Hồng, Nguyễn Thị Diễm My (2017), *Phương pháp dạy học phát triển năng lực học sinh phổ thông*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
8. Hoàng Phê (Chủ biên, 2016), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Hồng Đức.
9. Phạm Ngọc Định (Chủ biên, 2016), *Tài liệu đổi mới hoạt động trường tiểu học*, Nxb. Giáo dục Việt Nam
10. http://phuongphapdayhoc.blogspot.com/2008/03/dy-hc-l-g.html.

BÀI BÁO KHOA HỌC

THỰC HIỆN CÔNG BỐ THEO QUY CHẾ ĐÀO TẠO THẠC SỸ

Bài báo khoa học của học viên

có xác nhận và đề xuất cho đăng của Giảng viên hướng dẫn

Bản tiếng Việt ©, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH và TÁC GIẢ

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ bởi Luật xuất bản và Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam. Nghiêm cấm mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phát tán nội dung khi chưa có sự đồng ý của tác giả và Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

ĐỂ CÓ BÀI BÁO KHOA HỌC TỐT, CẦN CHUNG TAY BẢO VỆ TÁC QUYỀN!

Thực hiện theo MTCL & KHTHMTCL Năm học 2018-2019 của Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh.